

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành
Trường Tiểu học Thốt Nốt 3, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo số 1188/BC-STC ngày 26 tháng 4 năm 2023 và Công văn số 2030/STC-TCĐT ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, gồm các nội dung sau:

- Tên dự án: Trường Tiểu học Thốt Nốt 3, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.
- Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt.
- Địa điểm xây dựng: khu vực Phụng Thạnh 1, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.
- Thời gian khởi công - hoàn thành: 13/02/2019 - 29/12/2020.

Điều 2. Kết quả đầu tư

- Chi phí đầu tư:



Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được phê duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số		27.714.297.646	27.170.017.360
1	Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	5.261.692.208	5.273.304.773
2	Xây dựng (bao gồm chi phí hạng mục chung và chi phí dự phòng)	19.153.369.118	18.954.475.000
3	Thiết bị	1.117.010.000	981.510.000
4	Quản lý dự án	503.751.870	502.446.000
5	Tư vấn đầu tư xây dựng	1.426.277.347	1.340.101.726
6	Chi phí khác	252.197.103	118.179.861

2. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được phê duyệt	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số	27.714.297.646	27.170.017.360	27.017.116.277	166.576.083	13.675.000
1	Ngân sách thành phố	27.714.297.646	27.170.017.360	27.017.116.277	166.576.083	13.675.000

3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
	Tổng số	27.170.017.360			
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	27.170.017.360			
2	Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: không
 5. Vật tư thiết bị tồn đọng (nếu có): không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

a) Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số	27.170.017.360	
Ngân sách thành phố	27.170.017.360	

b) Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 13 tháng 02 năm 2023 là:

- Tổng nợ phải thu : 13.675.000 đồng.
- Tổng nợ phải trả : 166.576.083 đồng.

(Chi tiết các khoản công nợ phải thu, phải trả theo Phụ lục đính kèm)

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: được phép ghi tăng tài sản và cập nhật thông tin tài sản vào phần mềm cơ sở dữ liệu quản lý tài sản công.

Đơn vị tính: đồng

Đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt	27.170.017.360	-

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cần Thơ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Thốt Nốt 3 và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT UBND TP;
- Ban QLDA và PTQĐ quận TN;
- VP UBND TP (3D);
- Công TTĐT TP;
- Lưu VT. U./

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hồng

PHÓ CHỦ TỊCH

PHỤ LỤC

Dự án: Trường Tiểu học Thốt Nốt 3, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(Kèm theo Quyết định số 1637/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung công việc	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán	Giá trị thẩm tra quyết toán	Giá trị đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán	
						Phải trả	Phải thu
I	Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất quận Thốt Nốt	5.273.304.773	5.273.304.773	5.261.043.773	12.261.000	
II	Chi phí xây dựng		18.954.475.000	18.954.475.000	18.954.475.000	-	-
1	Thi công xây dựng công trình	Liên danh HTX Xây dựng Thanh Bình và Công ty TNHH MTV Thành Hưng	18.663.835.000	18.663.835.000	18.663.835.000	-	-
a	Giá trị theo Hợp đồng chính		17.652.291.000	17.652.291.000	17.652.291.000		
b	Giá trị phát sinh tăng đơn giá trong hợp đồng		479.853.000	479.853.000	479.853.000	-	-
c	Giá trị phát sinh tăng không có đơn giá trong hợp đồng		531.691.000	531.691.000	531.691.000	-	-
2	Thi công xây dựng trạm biến áp	Công ty TNHH Thiên Tân	290.640.000	290.640.000	290.640.000	-	-
III	Chi phí thiết bị		981.510.000	981.510.000	981.510.000	-	-
	Cung cấp lắp đặt thiết bị	Công ty TNHH Gỗ nội thất Nam Phát	981.510.000	981.510.000	981.510.000	-	-
IV	Chi phí quản lý dự án		503.751.870	502.446.000	468.180.000	34.266.000	-
	Quản lý dự án	Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất quận Thốt Nốt	503.751.870	502.446.000	468.180.000	34.266.000	-
V	Chi phí tư vấn		1.358.240.741	1.340.101.726	1.313.181.643	40.595.083	13.675.000
1	Khảo sát địa hình và lập Báo cáo nghiên cứu khả thi	Công ty Cổ Phần Thiết kế Tư vấn Xây dựng Thương mại Dịch vụ Thái Dương	225.672.521	225.672.521	225.672.521	-	-



TT	Nội dung công việc	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán	Giá trị thẩm tra quyết toán	Giá trị đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán	
						Phải trả	Phải thu
2	Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	Công ty TNHH MTV Tư vấn và Xây dựng Ngô Hùng	3.505.629	3.505.629	-	3.505.629	-
3	Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	Công ty TNHH Tư vấn kiến trúc xây dựng AB&C	250.000.000	250.000.000	250.000.000	-	-
4	Khảo sát địa chất xây dựng	Công ty cổ phần Kiến trúc và xây dựng thương mại Mekong Miền Tây	76.082.000	76.082.000	76.082.000	-	-
5	Thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	Trung tâm Kiểm định Chất lượng Xây dựng Cần Thơ	82.768.000	71.071.000	82.768.000	-	11.697.000
6	Thủ tĩnh cọc bê tông cốt thép	Công ty Cổ phần Kiểm định Xây dựng Miền Tây	120.200.000	118.222.000	120.200.000	-	1.978.000
7	Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu thi công xây dựng	Công ty TNHH MTV Tư vấn và Xây dựng Ngô Hùng	67.175.000	67.175.000	67.175.000	-	-
8	Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu giám sát xây dựng	Công ty TNHH MTV Tư vấn và Xây dựng Ngô Hùng	4.363.057	-	-	-	-
9	Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu cung cấp, lắp đặt thiết bị	Công ty TNHH MTV tư vấn và Xây dựng Ngô Hùng	4.199.958	4.099.000	-	4.099.000	-
10	Giám sát thi công xây dựng	Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng Hòa Bình	499.000.000	499.000.000	483.678.704	15.321.296	-
11	Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán hạng mục trạm biến áp	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Tư vấn Xây dựng An Gia Phát	8.819.158	8.819.158	-	8.819.158	-
12	Thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán hạng mục trạm biến áp	Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng Thiên Phú Phát	4.000.000	4.000.000	-	4.000.000	-
13	Giám sát thi công xây dựng hạng mục trạm biến áp	Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Vy Hân	7.605.418	7.605.418	7.605.418	-	-

TT	Nội dung công việc	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán	Giá trị thẩm tra quyết toán	Giá trị đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán	
						Phải trả	Phải thu
14	Thẩm định giá thiết bị	Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thẩm định giá Sao Việt	4.850.000	4.850.000	-	4.850.000	-
VI	Chi phí khác		176.860.295	118.179.861	38.725.861	79.454.000	-
1	Bảo hiểm xây dựng công trình	Tổng Công ty bảo hiểm Bảo Việt - Công ty Bảo Việt Cần Thơ	19.462.514	19.462.500	19.462.500	-	-
2	Phí thẩm định dự án	Sở Xây dựng	5.265.732	4.772.000	-	4.772.000	-
3	Phí thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	Sở Xây dựng	17.109.320	17.109.000	17.109.000	-	-
4	Thẩm định HSMT và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu xây lắp	Phòng Tài chính Kế hoạch quận Thốt Nốt	17.693.195	-	-	-	-
5	Thẩm định hồ sơ mời thầu và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu giám sát	Phòng Tài chính Kế hoạch quận Thốt Nốt	486.080	-	-	-	-
6	Thẩm định hồ sơ mời thầu và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp trang thiết bị	Phòng Tài chính Kế hoạch quận Thốt Nốt	1.857.243	-	-	-	-
7	Kiểm tra công tác nghiệm thu	Trung tâm Kiểm định Chất lượng Xây dựng Cần Thơ	29.972.000	-	-	-	-
8	Phí thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy	Phòng Cảnh sát PCCC & CNCH- Công an thành phố Cần Thơ	2.154.361	2.154.361	2.154.361	-	-
9	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	Sở Tài chính	82.859.850	74.682.000	-	74.682.000	-
	Tổng số (I + ...VI)		27.248.142.679	27.170.017.360	27.017.116.277	166.576.083	13.675.000

Ghi chú: Phụ lục chi tiết các khoản công nợ căn cứ báo cáo quyết toán mẫu 03/QTDA ngày 06/01/2022, 08/QTDA ngày 13/02/2023 của Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất quận Thốt Nốt và giá trị quyết toán được duyệt.